ĐẢNG BỘ TỈNH NAM ĐỊNH
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH
*
Số 65-KH/ĐUK

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nam Định, ngày 21 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

---

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 157-KH/TU, ngày 05/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; căn cứ vào tình hình thực tiễn của Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai trong toàn Đảng bộ Khối như sau:

I. YÊU CẦU

1. Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng tập trung quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng ở cấp mình theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, yêu cầu, nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Đảng ủy Khối về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy các cấp; bảo đảm an toàn, thiết thực, hiệu quả, không phô trương hình thức, chống lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường đoàn kết và niềm tin của cán bộ, đảng viên, người lao động và Nhân dân đối với Đảng để đại hội Đảng các cấp phải thực sự trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ Khối.

2. Nâng cao chất lượng văn kiện đại hội đảng các cấp; tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên; dự báo được tình hình, xác định rõ thế mạnh, định hướng, trọng tâm phát triển gắn với nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Báo cáo chính trị phải đánh giá trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực

hiện nhiệm vụ chuyên môn, sản xuất kinh doanh, bảo đảm quốc phòng, an ninh,...; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới sát với tình hình thực tế có tính khả thi cao.

3. Công tác nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, cấp ủy các cấp, đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định. Bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; đề cao, coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, tăng cường ở các vị trí, địa bàn, lĩnh vực quan trọng, trọng yếu. Cấp ủy khóa mới phải tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín; thật sự là trung tâm đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, thống nhất ý chí và hành động; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tầm nhìn, tư duy đổi mới, gắn bó mật thiết với quần chúng lao động, Nhân dân; có năng lực lãnh đạo, có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong giai đoạn phát triển mới để thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện nghiêm, đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, chặt chẽ, dân chủ, khoa học, khách quan, công tâm, minh bạch, trách nhiệm giải trình; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự lãnh đạo quản lý và lãnh đạo các tổ chức đoàn thể trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhiệm kỳ tới. Chú trọng lựa chọn, giới thiệu những cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, đã kinh qua thực tiễn, có thành tích, kết quả, sản phẩm công tác và quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, khách quan, thực chất, đúng quy định, đúng thẩm quyền; lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, hiệu quả công tác và uy tín của cán bộ làm thước đo, tiêu chí cơ bản để đánh giá. Phải kế thừa, đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác thẩm định nhân sự trên cơ sở mở rộng, phát huy tối đa trách nhiệm của các cơ quan chức năng; chủ động rà soát, thẩm tra, thẩm định chặt chẽ, kỹ lưỡng tiêu chuẩn, điều kiện, kê khai tài sản, thu nhập, thông tin, trách nhiệm của nhân sự liên quan đến các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán hoặc vụ án, vụ việc của các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận và kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo,... Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Có cơ chế, tiêu chí sàng lọc hiệu quả để không bỏ "sót" những người thật sự có đức, có tài; đồng thời, kiên quyết không để "lọt" vào cấp ủy khóa mới những người: Bản lĩnh chính trị không vững vàng, không kiên định đường lối, quan điểm của Đảng; phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín giảm sút, ý thức tổ chức kỷ luật kém, mất đoàn kết; né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm; có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, tư duy nhiệm kỳ, xu nịnh, chạy chọt, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, cục bộ, "lợi ích nhóm", có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa",...; vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vi phạm tiêu chuẩn chính trị, những điều đảng viên không được làm và quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, có biểu hiện giàu nhanh, nhiều tài sản mà không giải trình rõ được nguồn gốc; vi phạm trách nhiệm nêu gương, để bản thân hoặc vợ (chồng), con có lối sống thiếu gương mẫu, lợi dụng chức, quyền để thu lợi bất chính; để nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng hoặc xảy ra tham nhũng, thất thoát lớn, vụ việc tiêu cực gây ảnh hưởng xấu ở địa phương, cơ quan, đơn vị trong thời gian phụ trách. Nhân sự không trúng cử cấp ủy cấp dưới, thì không giới thiệu để bầu cấp ủy cấp trên.

6. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cánh mạng, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ để tham gia, đóng góp vào các nội dung của đại hội.

7. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải thường xuyên làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, nhất là công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy "cái đẹp" dẹp "cái xấu". Tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo an ninh, an toàn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà dư luận, cán bộ, đảng viên quan tâm. Chủ động, tích cực, có biện pháp đấu tranh hiệu quả đối với những âm mưu, thủ đoạn chống phá, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội chính trị, bất mãn để bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ chế độ.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội đảng các cấp

Đại hội đảng các cấp thực hiện 4 nội dung sau:

(1). Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2020-2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025-2030.

(2). Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

(3). Bầu cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030.

(4). Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Những nơi thực sự có khó khăn về công tác chuẩn bị nhân sự, được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý, thì đại hội với 3 nội dung, chưa tiến hành bầu cấp ủy khóa mới.

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

- Dự thảo văn kiện của cấp ủy trình đại hội gồm hai báo cáo chủ yếu:

+ Báo cáo chính trị đại hội là báo cáo trung tâm, có vai trò định hướng cho các văn kiện khác; phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình, kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời, tiếp thu những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện đại hội XIV của Đảng, của cấp trên, dự báo được tình hình để đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có khả thi cho nhiệm kỳ 2025-2030, chú ý các nhiệm vụ, giải pháp đột phá với tầm nhìn dài hạn.

+ Báo cáo kiểm điểm của cấp uỷ phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII gắn với học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ 2025-2030.

- Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện:

+ Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, dành thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; có hình thức phù hợp, thiết thực để lấy ý kiến các đồng chí cán bộ nguyên lãnh đạo, giới trí thức, nhà khoa học, chuyên gia và ý kiến tham gia, góp ý, hiến kế của cán bộ, đảng viên. Có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng về dự

thảo báo cáo chính trị để mọi người tham gia đóng góp ý kiến. Các cấp ủy chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội để đại hội thảo luận, quyết định.

+ Đại hội các cấp phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của đại biểu; trong thảo luận cần hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp uỷ

3.1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017, Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị; các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản của tỉnh có liên quan. Các cấp ủy căn cứ vào yêu cầu, tiêu chuẩn chung để cụ thể hóa cho phù hợp với tình hình, đặc điểm ở cấp mình, đơn vị mình *(Phụ lục 1)*.

3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy

Thời điểm tính tuổi tham gia cấp ủy là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội Đảng ở mỗi cấp:

Cấp cơ sở là tháng 4/2025.

Cấp Khối là tháng 6/2025.

3.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy

Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở cấp mình, thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 3.2 nêu trên.

Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ ½ nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở mỗi cấp, cụ thể:

**** Đối với cấp khối:***

- Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy: Nam sinh từ tháng 6/1968, nữ sinh từ tháng 02/1972 trở lại đây.

- Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy: Nam sinh từ tháng 3/1966, nữ sinh từ tháng 8/1970 trở lại đây.

**** Đối với cấp cơ sở:***

- Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy: Nam sinh từ tháng 4/1968, nữ sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây.

- Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy: Nam sinh từ tháng 01/1966, nữ sinh từ tháng 06/1970 trở lại đây.

Đối với các đồng chí là lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp còn tuổi công tác từ 1 năm *(12 tháng)* trở lên được giới thiệu lần đầu tham gia cấp uỷ hoặc tái cử cấp uỷ khoá mới, nếu đủ phẩm chất, năng lực, sức khoẻ, tín nhiệm cao, Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối sẽ quyết định từng trường hợp cụ thể.

3.4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

- Cơ cấu cấp ủy

+ Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực, bộ phận quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết địa bàn, lĩnh vực, bộ phận nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu "cứng" tham gia ban thường vụ, số chức danh còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Cơ cấu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối theo hướng gồm: Bí thư, 2 Phó Bí thư; Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và trưởng các ban: Tổ chức, Tuyên giáo, Ban Dân vận - Nội chính, Ban Đoàn thể và Chánh Văn phòng Đảng ủy Khối.

Cơ cấu cấp ủy cơ sở theo hướng gồm: lãnh đạo quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; đại diện lãnh đạo các địa bàn, lĩnh vực, bộ phận, phòng, ban, đơn vị sản xuất kinh doanh…; Văn phòng cấp ủy; đại diện lãnh đạo các đoàn thể chính trị ở cơ sở.

+ Tiếp tục thực hiện nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy là thủ trưởng cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp nhà nước. Khuyến khích thành viên ban lãnh đạo, chủ doanh nghiệp ngoài nhà nước là đảng viên tham gia cấp ủy đồng thời giữ chức danh bí thư cấp ủy.

+ Phấn đấu đạt tỉ lệ cấp uỷ viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; phấn đấu tỷ lệ cán bộ trẻ *(dưới 42 tuổi đối với cấp Khối, dưới 40 tuổi đối với cấp cơ sở)* từ 10% trở lên *(tính cho cả nhiệm kỳ)*. Phấn đấu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp uỷ viên trong mỗi nhiệm kỳ. Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp uỷ các cấp và phấn đấu thực hiện trong ban thường vụ. Vào đầu nhiệm kỳ, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng, tỷ lệ, cơ cấu cấp ủy theo quy định, trong nhiệm kỳ phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung.

- Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

**** Đối với Đảng ủy Khối:***

+ Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối dự kiến 29 đồng chí.

+ Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối dự kiến 9 đồng chí.

+ Số lượng Phó Bí thư Đảng ủy dự kiến 2 đồng chí.

**** Đối với các tổ chức cơ sở đảng:***

+ Đảng bộ cơ sở: Số lượng cấp uỷ viên không quá 15 đồng chí; ban thường vụ (nơi có ban thường vụ) từ 3 đến 5 đồng chí; phó bí thư từ 1 đến 2 đồng chí.

+ Chi bộ cơ sở: Có 9 đảng viên chính thức trở lên, bầu ban chi uỷ, bầu bí thư và phó bí thư trong số các chi uỷ viên. Có dưới 9 đảng viên chính thức, bầu bí thư chi bộ, nếu cần thiết thì bầu thêm phó bí thư. Chi bộ đông đảng viên bầu không quá 7 chi ủy viên.

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp uỷ viên; cấp uỷ khoá mới quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, phó bí thư cấp uỷ trên cơ sở quy định khung của cấp có thẩm quyền.

3.5. Quy trình nhân sự cấp uỷ *(Phụ lục 2)*

- Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp ủy.

- Quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp ủy.

- Quy trình công tác nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy (có hướng dẫn cụ thể sau).

3.6. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra và chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp uỷ tại đại hội đối với cấp ủy cơ sở ở những nơi có đủ điều kiện *(nội bộ đoàn kết, thống nhất; nhân sự có phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao; đồng thời phải được sự đồng ý của cấp uỷ cấp trên trực tiếp)*.

- Đối với những nơi đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp uỷ, thì đại hội phải thực hiện việc lấy phiếu giới thiệu nhân sự bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào cấp uỷ khóa mới. Trường hợp đại hội giới thiệu nhân sự khác với

phương án nhân sự đã được cấp uỷ có thẩm quyền phê duyệt, thì không tiến hành bầu cử và phải báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên cho ý kiến chỉ đạo.

4. Cơ cấu, số lượng đại biểu và bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

4.1. Cơ cấu

Cơ cấu đại biểu cơ bản giữ ổn định số lượng, cơ cấu đại biểu như nhiệm kỳ 2020-2025 và đảm bảo hợp lý thành phần, cơ cấu, giới tính... *(không tính đại biểu đương nhiên)* để nâng cao chất lượng thảo luận tại đại hội.

4.2. Số lượng đại biểu triệu tập dự đại hội đảng bộ các cấp

- Đại hội Đảng bộ Khối: từ 230 đến 250 đại biểu.

- Đại hội cấp cơ sở:

Đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu (Đảng bộ cơ sở có từ 200 đến 300 đảng viên: không quá 120 đại biểu; từ 300 đảng viên trở lên: không quá 150 đại biểu). Trường hợp đảng bộ cơ sở dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý, thì tổ chức đại hội đại biểu; số lượng đại biểu do cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định.

***4.3. Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên*:** phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng các cấp. Đại hội đảng các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

5. Thời gian tiến hành đại hội đảng các cấp

5.1. Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu cấp cơ sở không quá 2 ngày bắt đầu từ tháng 4/2025, hoàn thành trước ngày 30/6/2025.

- Đại hội điểm: Ban Thường vụ Đảng ủy Khối lựa chọn Đảng bộ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Đảng bộ Công ty Xăng dầu Hà Nam Ninh đại hội điểm, thời gian vào Quý I/2025 để rút kinh nghiệm trước khi chỉ đạo chung ra diện rộng.

- Đại hội thí điểm: Ban Thường vụ Đảng ủy Khối lựa chọn Đảng bộ Ngân hàng Nhà nước tỉnh Nam Định, Đảng bộ Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà, đại hội thí điểm trực tiếp bầu Bí thư cấp ủy tại đại hội, thời gian vào tháng 4/2025.

5.2. Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối: không quá 3 ngày, dự kiến trong khoảng thời gian từ 20/7/2025 đến 10/8/2025.

5.3. Thời gian họp trù bị được tính vào thời gian tiến hành đại hội, đối với cấp khối không quá ½ ngày.

5.4. Dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ nhiệm kỳ 2020-2025 trước 6 tháng tính đến thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp *(cấp cơ sở tháng 4/2025, cấp khối tháng 6/2025).* Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6. Việc phân công, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ sau đại hội

- Thực hiện việc phân công cấp ủy viên khóa mới ngay sau đại hội theo phương án nhân sự đại hội và yêu cầu tình hình thực tiễn.

- Đối với cán bộ không tái cử cấp khối, nhưng còn thời gian công tác phân công, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách theo Kế hoạch số 157-KH/TU, ngày 05/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

7. Thời gian chỉ đạo chuẩn bị tiến hành đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II như sau

7.1. Từ tháng 8/2024 đến tháng 12/2024

**** Đảng uỷ Khối:***

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức hội nghị nghiên cứu, quán triệt thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW và các văn bản của Trung ương, của tỉnh về tổ chức đại hội Đảng; ban hành Kế hoạch chỉ đạo đại hội đảng các cấp trong toàn Đảng bộ Khối; thành lập các tiểu ban (Tiểu ban nhân sự, Tiểu ban văn kiện, Tiểu ban tổ chức phục vụ đại hội) và tổ giúp việc của các tiểu ban; ban hành quyết định thành lập các tổ công tác theo dõi, hướng dẫn giúp cấp uỷ cơ sở chuẩn bị và tổ chức đại hội; cung cấp tài liệu, các văn bản liên quan tổ chức đại hội cơ sở, hoàn thành trước 30/8/2024.

- Chỉ đạo công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ theo chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh uỷ:

+ Cấp cơ sở hoàn thành trong tháng 9/2024.

+ Cấp khối hoàn thành trong tháng 10-12/2024.

- Ban hành Hướng dẫn đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

**** Các Đảng bộ, Chi bộ cơ sở:***

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị triển khai các văn bản của Trung ương, của Tỉnh và Đảng uỷ Khối về đại hội; thành lập các tiểu ban (Tiểu ban nhân sự, Tiểu ban văn kiện, Tiểu ban tổ chức phục vụ đại hội phù hợp tình hình thực tiễn cơ sở); phân công nhiệm vụ cho các tập thể, cá nhân thực hiện; rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, **hoàn thành trong tháng 9/2024**.

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

7.2. Từ tháng 1/2025 đến tháng 3/2025

**** Đảng uỷ Khối:***

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn đại hội các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

- Chỉ đạo các Tổ công tác (phụ trách Cụm cơ sở) theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội điểm vào **đầu tháng 3/2025.**

- Chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng làm tốt công tác chuẩn bị đại hội, cấp ủy cơ sở phối hợp với Tổ công tác đăng ký lịch duyệt đại hội và thời gian tổ chức đại hội, trên cơ sở đó Ban Thường vụ Đảng ủy Khối sẽ thống nhất ban hành lịch duyệt đại hội và thời gian tổ chức đại hội chung trong toàn Đảng bộ Khối.

- Tích cực chỉ đạo chuẩn bị các nội dung phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối; các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Đảng ủy Khối tổng kết thực hiện các nội dung theo chức năng nhiệm vụ, các chuyên đề thuộc lĩnh vực công tác được giao chủ trì tham mưu thực hiện, cung cấp nội dung, số liệu để Tiểu ban Văn kiện xây dựng báo cáo chính trị đại hội, báo cáo kiểm điểm của cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025.

**** Các Đảng bộ, Chi bộ cơ sở:***

- Chỉ đạo tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc Đảng uỷ cơ sở, thời gian tổ chức đại hội không quá 01 ngày và **hoàn thành trước 31/3/2025.**

- 2 đảng bộ được lựa chọn đại hội điểm tổ chức đại hội đảm bảo nội dung, thời gian quy định.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các Tiểu ban chuẩn bị dự thảo văn kiện đại hội, công tác nhân sự, chương trình đại hội và chuẩn bị các điều kiện tổ chức đại hội.

- Phối hợp với Tổ công tác đăng ký lịch duyệt đại hội và thời gian tổ chức đại hội của đơn vị.

7.3. Từ tháng 4/2025 đến tháng 6/2025

**** Đảng uỷ Khối:***

- Chỉ đạo đánh giá kết quả đại hội các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở trong toàn Khối; chỉ đạo đại hội thí điểm trực tiếp bầu bí thư cấp ủy tại đại hội vào **tháng 4/2025.**

- Chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng trong toàn Khối hoàn thiện các văn kiện đại hội, công tác nhân sự, chương trình đại hội, báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối và tiến hành tổ chức đại hội theo lịch thời gian, **hoàn thành trước ngày 30/6/2025**.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối.

**** Các Đảng bộ, Chi bộ cơ sở:***

- Cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối việc chuẩn bị văn kiện và đề án nhân sự cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới, chương trình đại hội…; Khi được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đồng ý sẽ tiến hành tổ chức đại hội theo lịch thời gian.

- Sau đại hội hoàn thiện các phần việc theo hướng dẫn của Đảng ủy Khối và đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chuẩn y kết quả bầu cử.

- Phân công cấp ủy viên khóa mới theo phương án nhân sự đại hội và yêu cầu tình hình thực tiễn cơ sở.

7.4. Tháng 7-8/2025

Đảng uỷ Khối tổ chức đánh giá kết quả đại hội Đảng bộ, Chi bộ cơ sở; hoàn thiện các dự thảo văn kiện đại hội, công tác nhân sự, công tác tổ chức đại hội, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và tiến hành tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ Khối (Dự kiến tổ chức vào khoảng thời gian từ 20/7/2025 đến 10/8/2025).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy tổ chức quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW, Kế hoạch của cấp ủy cấp trên; xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình; thành lập các tiểu ban giúp việc, chuẩn bị và tổ chức đại hội. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị đại hội đối với các tổ chức đảng trực thuộc; phân công các đồng chí uỷ viên ban thường vụ, cấp uỷ viên phụ trách, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức đảng trực thuộc chuẩn bị và tổ chức đại hội.

2. Làm tốt công tác tư tưởng, đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng đại hội đảng các cấp gắn với kỷ niệm các ngày lễ

lớn trong năm 2025; chủ động nắm, kịp thời xử lý, tháo gỡ đối với các tổ chức đảng có khó khăn hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh, không để ảnh hưởng đến đại hội.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc của Đảng ủy Khối theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, căn cứ hướng dẫn của các Ban xây dựng đảng, Văn phòng Tỉnh uỷ, tham mưu Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo việc chuẩn bị và tổ chức đại hội Đảng các cấp trong toàn Khối.

4. Cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc phải báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối việc chuẩn bị văn kiện và đề án nhân sự cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới, chương trình đại hội…; Khi được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đồng ý thì mới được tiến hành tổ chức đại hội.

5. Sau đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo cấp ủy cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử; Xây dựng quy chế làm việc, chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội, phân công công tác đối với cấp ủy viên theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, khó khăn, các cấp ủy cơ sở, các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng uỷ Khối báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH NAM ĐỊNH
ĐẢNG BỘ TỈNH NAM ĐỊNH

Vũ Hữu Thi

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, *(để báo cáo)*
- Các ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc ĐUK,
- Lưu.

PHỤ LỤC 1
TIÊU CHUẨN CẤP UỶ VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 65-KH/ĐUK, ngày 21/8/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

---

1. Tiêu chuẩn chung

Tiêu chuẩn cấp ủy viên các cấp cơ bản thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khoá XII; trong đó, nhấn mạnh một số tiêu chuẩn sau:

(1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

(2) Có phẩm chất đạo đức; lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm",... không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

(3) Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và "sản phẩm" cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của đảng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

2.1. Đối với cấp ủy viên cấp khối

Yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị: phải đảm bảo tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức theo quy định và đảm bảo tiêu chuẩn theo các văn bản có liên quan của Trung ương, của Tỉnh, đồng thời coi trọng thực tiễn thể hiện bằng hiệu quả công việc, có tư duy đổi mới, sáng tạo và khả năng tiếp cận,

nắm bắt, xử lý có hiệu quả những vấn đề mới phát sinh.

2.2. Đối với cấp ủy viên cấp cơ sở

- Đối với cấp ủy viên trong các tổ chức cơ sở Đảng thuộc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cơ bản đảm bảo tương ứng theo vị trí công tác mà các bộ, ngành, tỉnh quy định. Đồng thời đảm bảo những quy định cụ thể do cấp ủy, tập thể lãnh đạo quản lý đề ra phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình.

- Đối với cấp ủy viên trong các tổ chức cơ sở Đảng thuộc các doanh nghiệp ngoài Nhà nước yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... cơ bản đảm bảo tương ứng theo vị trí công tác mà Cấp ủy, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc quy định.

Ngoài tiêu chuẩn chung, cấp ủy các cấp chú ý:

Không cơ cấu vào cấp ủy những cán bộ, đảng viên mà bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và bản thân cán bộ; cán bộ vi phạm quy định về tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm.

.....

PHỤ LỤC 2
QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP UỶ NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 65-KH/ĐUK, ngày 21/8/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ

A. Cấp Đảng ủy Khối *(thực hiện theo Kế hoạch số 157-KH/TU, ngày 05/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng).*

B. Cấp ủy cơ sở trực thuộc

1. Đối với đảng bộ cơ sở cấp ủy có ban thường vụ

1.1. Quy trình nhân sự tái cử cấp uỷ

(1) *Bước 1:* Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) *Bước 2:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, Ban Chấp hành Đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

1.2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ

(1) *Bước 1:* Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (lần 1)

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ mới; Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo

quy định[1] trong danh sách nhân sự đã được Ban Thường vụ Đảng ủy thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

(2) *Bước 2:* Hội nghị Cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, Hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Thành phần:

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; thủ trưởng, phó thủ trưởng không phải là cấp ủy viên; Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc; Trưởng, Phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định[2] và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

(3) *Bước 3:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban Chấp hành Đảng bộ

---

[1] Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu là 10 người *(tính theo số dư 30%)*.

Đối với Ban thường vụ: Nếu tổng số cấp ủy viên BTV được phân bổ theo quy định là 5 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 3 người; số cấp ủy viên còn lại là 2 người; số lượng được giới thiệu là 4 người *(tính theo số dư 30%)*. Nếu được phân bổ tổng số cấp ủy viên BTV theo quy định là 3 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 2 người; số cấp ủy viên còn lại là 1 người; ở tất cả các bước tiếp theo số lượng được giới thiệu là 2 người (số dư là 1 người).

[2] Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu là 9 người *(tính theo số dư 25%)*.

Đối với Ban thường vụ: Nếu tổng số cấp ủy viên BTV được phân bổ theo quy định là 5 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 3 người; số cấp ủy viên còn lại là 2 người; ở tất cả các bước tiếp theo số lượng được giới thiệu là 3 người *(tính theo số dư 1 người)*. Nếu được phân bổ tổng số cấp ủy viên BTV theo quy định là 3 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 2 người; số cấp ủy viên còn lại là 1 người; ở tất cả các bước tiếp theo số lượng được giới thiệu là 2 người (số dư là 1 người).

thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định[3] và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

(4) *Bước 4:* Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy *(lần 2)*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định[4] và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5.

(5) *Bước 5:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 2)

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh *(nếu có)* đối với nhân sự; Ban Chấp hành Đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo

---

[3] Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu là 8 người *(tính theo số dư 20%)*.

[4] Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu là 7 người *(tính theo số dư 15%)*.

quy định[5] và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân dự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%)*. Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu.

Lưu ý:

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không được công bố tại hội nghị.

2. Đối với đảng bộ cơ sở cấp ủy không có ban thường vụ

2.1. Quy trình nhân sự tái cử cấp uỷ

* Thường trực cấp ủy tham khảo ý kiến lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp không tham gia cấp ủy chuẩn bị nội dung Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ

* Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; Ban Chấp hành Đảng bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2.2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ

(1) *Bước 1:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 1)

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ mới; Ban Chấp hành Đảng bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo

---

[5] Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu 7 người *(tính theo số dư từ 10 đến 15%)*.

quy định[6] trong danh sách nhân sự đã được Ban Chấp hành Đảng bộ thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

(2) *Bước 2:* Hội nghị Cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, Hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- *Thành phần:*

Là các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; thủ trưởng, phó thủ trưởng không phải là cấp ủy viên; Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc; Trưởng, Phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định[7] và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

(3) *Bước 3:* Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 2)

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh *(nếu có)* đối với nhân sự; Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo

---

[6] Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu là 10 người *(tính theo số dư 30%)*.

[7] Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu là 9 người *(tính theo số dư 25%)*.

quy định[8] và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân dự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%)*. Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu.

3. Đối với chi bộ cơ sở có cấp ủy

3.1. Quy trình nhân sự tái cử cấp uỷ

(1) *Bước 1*: Hội nghị Ban chi ủy Chi bộ

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; Ban chi ủy Chi bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) *Bước 2*: Hội nghị Chi bộ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, Chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

3.2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ

(1) *Bước 1:* Hội nghị Ban chi ủy Chi bộ

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ mới; Ban chi ủy Chi bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo

---

[8] Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu 7 người *(tính theo số dư từ 10 đến 15%)*.

quy định[9] trong danh sách nhân sự đã được Ban chi ủy Chi bộ thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

(2) *Bước 2:* Hội nghị Cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, Hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- *Thành phần:*

Các đồng chí Ủy viên Ban chi ủy Chi bộ, thủ trưởng, phó thủ trưởng không phải là cấp ủy viên, Trưởng, Phó các bộ phận và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định[10] và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% *(nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

(3) *Bước 3:* Hội nghị Chi bộ

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh *(nếu có)* đối với nhân sự; Chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

---

[9] Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 5 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 3 người; số cấp ủy viên còn lại là 2 người; số lượng được giới thiệu là 4 người *(tính theo số dư 30%)*.

[10] Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 5 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 3 người; số cấp ủy viên còn lại là 2 người; số lượng được giới thiệu là 3 người *(tính theo số dư 25%)*.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(số lượng được giới thiệu tính theo số dư 1 người)*. Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu.

4. Đối với chi bộ cơ sở không có cấp ủy chỉ có bí thư hoặc có bí thư và phó bí thư

4.1. Quy trình nhân sự tái cử bí thư, phó bí thư chi bộ

(1) *Bước 1*: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt

Căn cứ đề án nhân sự bí thư, phó bí thư chi bộ khóa mới được tập thể lãnh đạo đơn vị thông qua và danh sách nhân sự bí thư, phó bí thư chi bộ đương nhiệm; tập thể lãnh đạo đơn vị thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) *Bước 2*: Hội nghị Chi bộ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, Chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

4.2. Quy trình nhân sự lần đầu ứng cử bầu bí thư, phó bí thư chi bộ

(1) *Bước 1:* Hội nghị cán bộ chủ chốt

Căn cứ đề án nhân sự bí thư, phó bí thư chi bộ khóa mới được hội nghị cán bộ chủ chốt thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch bí thư, phó bí thư chi bộ nhiệm kỳ mới; Hội nghị thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đại hội đã được Hội nghị cán bộ chủ chốt thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện

theo đề án nhân sự bí thư, phó bí thư chi bộ khóa mới.

(2) *Bước 2:* Hội nghị Chi bộ

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở bước 1; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh *(nếu có)* đối với nhân sự; Chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên.

*** <u>Một số lưu ý khi thực hiện quy trình nhân sự:</u>**

- Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy (bí thư, phó bí thư) khi thực hiện các bước quy trình giới thiệu ứng cử thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

- Đối với những tổ chức cơ sở đảng khó khăn về nguồn nhân sự hoặc băn khoăn vướng mắc trong quá trình chuẩn bị và thực hiện quy trình các bước giới thiệu, cấp ủy cơ sở cần báo cáo đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối *(thông qua đồng chí Tổ trưởng tổ công tác phụ trách Cụm cơ sở)* để xem xét, chỉ đạo xử lý.

II. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.

2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu *(kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước)*.

3. Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu)* do cá nhân tự khai *(đánh máy)* và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.

4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng uỷ cơ quan nơi cán bộ công tác.

5. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: *(1)* Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; *(2)* Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm *(nếu có)*. *(3)* Uy tín và triển vọng phát triển.

6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

8. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành *(có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).*

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... *(có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền).*

10. Kết luận tình trạng sức khoẻ của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ tỉnh đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; của cơ sở y tế có thẩm quyền đối với cán bộ khác.

Hồ sơ nhân sự được lập thành 02 bộ và gửi về Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức).

**** Lưu ý:***

- Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.

- Các cấp ủy tổ chức cơ sở đảng chịu trách nhiệm chính trước cấp ủy cấp trên trực tiếp trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định.

.....